TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27-9-2019
V/v: Yêu cầu ly hôn.

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Qúy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thi Kim Thủy.
2. Bà Dương Thị Được.

- *Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký TAD huyện Đất Đỏ.*

- *Đại diện VKSND huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tùng Lâm – kiểm sát viên.*

Ngày 27-9-2019, tại trụ sở TAD huyện Đất Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 223/2019/TLST-HNGĐ ngày 22-7-2019 về trAh chấp "yêu cầu ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXX-ST ngày 09-9-2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Mai Thị Hồng N - sinh năm: 1979.
Địa chỉ: tổ 3 ấp Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- *Bị đơn:* ông Lê Trường A - sinh năm: 1978.
Địa chỉ: tổ 3 ấp Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
(Tất cả đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện ngày 10-7-2019 và quá trình tố tụng tại tòa án, nguyên đơn bà Mai Thị Hồng N trình bày:* Bà N và ông Lê Trường A chung sống vợ chồng với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn, bà N và ông A tự nguyện đến với nhau không bị ai ép buộc, có tổ chức lễ cưới. Vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng

và hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm tính tình không hòa hợp nên thường xuyên cải vả, có lần ông A đóng cửa không cho bà N vào nhà phải ngủ ngoài chợ, ngoài ra ông A không quan tâm lo lắng cho gia đình. Vì con nên bà N cố gắng chịu đựng nhưng đến nay không thể chịu đựng được nữa và vợ chồng ly thân 02 năm nay nhưng vẫn ở chung nhà. Nhận thấy hôn nhân bế tắc và tình cảm vợ chồng không còn nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông A.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Lê Quốc T – sinh ngày 06-01-2014, nay vợ chồng ly hôn bà N xin trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

** Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Trường A trình bày:* Ông A thống nhất như lời trình bày của bà N về thời gian và điều kiện kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm thường xuyên tranh cãi, tính tình không hòa hợp, nên vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn và bà N có yêu cầu ly hôn nên ông A cũng đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Lê Quốc T – sinh ngày 06-01-2014, sau khi vợ chồng ly hôn ông A yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đồng ý giao con cho bà N nuôi vì bà N không đủ điều kiện nuôi do phải ở nhà thuê và thu nhập không ổn định.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Tại Biên bản xác minh về nghề nghiệp của bà N ngày 06-9-2019 của TAND huyện Đất Đỏ, nơi bà N đang sinh sống. Được biết hiện bà N đang kinh doanh buôn bán giày dép tại chợ L xã A, huyện Đất Đỏ. Việc làm ăn của bà N không gặp khó khăn gì và thu nhập từ việc kinh doanh ổn định từ nhiều năm nay.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng:

+ Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi tiến hành các hoạt động tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án và xác định đúng quan hệ tranh chấp của vụ án.

+ Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Mai Thị Hồng N và ông Lê Trường A chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2012. Nay, bà N yêu cầu ly hôn với ông A và tranh chấp về việc nuôi con nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nơi sinh sống của ông A tại xã A, huyện Đất Đỏ nên Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Bà Mai Thị Hồng N và ông Lê Trường A chung sống với nhau vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân này hợp pháp. Trong quá trình chung sống bà N nhận thấy mâu thuẫn gia đình đã thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn. Còn ông A cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn được nên đồng ý ly hôn theo như yêu cầu của bà N. HĐXX thấy rằng bà N và ông A thống nhất được với nhau về việc ly hôn nên HĐXX công nhận bà N và ông A thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về nuôi con chung: bà N và ông A có 01 con chung tên Lê Quốc T – sinh ngày 06-01-2014. Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa, bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông A cấp dưỡng vì con còn nhỏ và đủ khả năng điều kiện để nuôi con. Còn ông A cũng yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà N cấp dưỡng vì cho rằng bà N không đủ khả năng điều kiện để nuôi con. Qua ý kiến của các bên đương sự, HĐXX thấy rằng, bà N và ông A có 01 người con chung tên Lê Quốc T – sinh ngày 06-01-2014, sau khi ly hôn bà N và ông A đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con, tuy nhiên qua xem xét hồ sơ và tình trạng thực tế cho thấy cháu T hiện còn quá nhỏ (05 tuổi) chưa đủ khả năng tự chăm sóc cho bản thân nên cần có sự quan tâm chăm lo chu đáo trực tiếp từ người mẹ và bà N đủ khả năng điều kiện nuôi con (có biên bản xác minh) cho nên HĐXX thống nhất giao cháu T cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại

Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc ông A yêu cầu được trực tiếp nuôi con vì cho rằng bà N không đủ khả năng điều kiện để nuôi con là không có cơ sở nên HĐXX không chấp nhận theo yêu cầu của ông A. Còn việc bà N không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung: bà N và ông A xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

[3] Về án phí: bà N phải chịu án phí theo quy định, ông A không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 BLTTDS; các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị Hồng N và ông Lê Trường A.

2. Về nuôi con chung: Bà Mai Thị Hồng N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Quốc T – sinh ngày 06-01-2014. Ông Lê Trường A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông A được quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không xét đến.

4. Về án phí: bà Mai Thị Hồng N phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ-ST. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 06836 ngày 17-7-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà N đã nộp đủ án phí. Ông A không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh BRVT.
- VKSND h Đất Đỏ.
- THA h Đất Đỏ.
- Đương sự.
- Lưu Vphòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ.

(Đã ký)

Lê Qúy Cường